HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/NQ-HĐND	*Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, nộp Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ KHOÁ VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 17

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TTBTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4667/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu, nộp Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp lệ phí: Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Đơn vị thu lệ phí: Văn phòng Đăng ký đất đai; các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai; các đơn vị được giao nhiệm vụ thu lệ phí theo quy định.

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Đối tượng miễn nộp lệ phí

a) Hộ nghèo, người cao tuổi (từ đủ 60 tuổi trở lên), người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước bồi thường bằng việc giao đất, giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

c) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có thửa đất bị thay đổi diện tích, hình thể thửa đất do các tác động sạt lở tự nhiên.

d) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị Nhà nước thực hiện thu hồi một phần thửa đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

đ) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự nguyện hiến tặng một phần thửa đất cho Nhà nước, cộng đồng dân cư để xây dựng các công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng hoặc mở rộng đường giao thông theo quy hoạch; hiến tặng một phần thửa đất để làm nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, mái ấm công đoàn, nhà đồng đội.

e) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đã mất do thiên tai, hỏa hoạn.

Điều 2. Mức thu, nộp lệ phí

1. Mức thu lệ phí

TT	Nội dung thu	ĐVT	Mức thu
A	**Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư**		
I	**Các phường**		
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm: cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận)		

1.1	Đối với quyền sử dụng đất hoặc đối với quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	đồng/giấy	25.000
1.2	Đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	đồng/giấy	50.000
2	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	đồng/lần	28.000
3	Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	đồng/lần	15.000
II	**Các thị trấn, xã**		Mức thu bằng 50% mức thu tại các phường
B	**Tổ chức, cơ sở tôn giáo**		
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm: cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận)		
1.1	Đối với quyền sử dụng đất hoặc đối với quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	đồng/giấy	100.000
1.2	Đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	đồng/giấy	500.000
2	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	đồng/lần	30.000
3	Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	đồng/lần	30.000

2. Thu, nộp lệ phí

Đơn vị thu lệ phí nộp toàn bộ số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, chế độ thu, nộp Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 17 thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 5 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thừa Thiên Huế
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu